SỞ Y TẾ TỈNH PHÚ THỌ
BỆNH VIỆN SẢN NHI

Số 2635/TM-BV
V/v mời cung cấp báo giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Việt Trì, ngày 30 tháng 10 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm hóa chất xét nghiệm sinh hoá, huyết học đông máu phục vụ chuyên môn của Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Khoa Dược - Vật tư y tế (đ/c Nguyễn Quý Đôn, Phó Trưởng khoa dược - vật tư y tế, điện thoại: 0962.588.222).

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Thông qua đường bưu chính viễn thông.

Địa chỉ: Đường Nguyễn Tất Thành, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Điện thoại: 02106 295 295 hoặc điện thoại di động 0962.588.222.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 30 tháng 10 năm 2023 đến trước 17h ngày 09 tháng 11 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 09 tháng 11 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hoá vật tư, hoá chất, thiết bị y tế/linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị). *(Đính kèm theo Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu thông số kỹ thuật cơ bản của các vật tư, hoá chất, trang thiết bị y tế)*.

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Tại Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán trong thời gian 90 ngày kể từ ngày bàn giao đầy đủ giấy tờ hoá đơn, nghiệm thu và các giấy tờ liên quan đến hàng hoá.

5. Các thông tin khác (nếu có). Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ trân trọng đề nghị các đơn vị gửi báo giá theo nội dung yêu cầu trên (*Mẫu báo giá kèm theo).*

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Như trên;
- Phòng Marketing & truyền thông;
- Lưu VT, Dược - VTYT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH PHÚ THỌ
BỆNH VIỆN SẢN NHI

Ký bởi: BỆNH VIỆN SẢN NHI TỈNH PHÚ THỌ
Email: sannhiphutho@gmail.com
Thời gian ký: 30/10/2023 15:50:39

Phạm Thái Hạ

BẢNG MÔ TẢ VỀ TÍNH NĂNG, YÊU CẦU VỀ THÔNG SỐ KỸ THUẬT CƠ BẢN

(Kèm theo yêu cầu báo giá số 2635 /TM-BV ngày 30/10/2023 của Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ)

Ký bởi: BỆNH VIỆN SẢN NHI TỈNH PHÚ THỌ
Email: sannhiphutho@gmail.com
Cơ quan: BỆNH VIỆN SẢN NHI TỈNH PHÚ THỌ

STT	Danh mục	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật, quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
1	Hoá chất định lượng Triglycerid	Hóa chất dùng cho xét nghiệm định lượng triglyceride; Thành phần: PIPES buffer (pH 7.5) 50 mmol/L; Mg2+ 4.6 mmol/L; MADB 0.25 mmol/L; 4-Aminoantipyrine 0.5 mmol/L; ATP 1.4 mmol/L; Lipases 1.5 kU/L (25 µkat/L); Glycerol kinase 0.5 kU/L (8.3 µkat/L); Peroxidase 0.98 kU/L (16.3 µkat/L); Ascorbate oxidase 1.48 kU/L (24.6 µkat/L); Glycerol-3-phosphate oxidase 1.48 kU/L (24.6 µkat/L); Phương pháp: Enzymatic; Dải tuyến tính: 0,1–11,3 mmol/L (10–1.000 mg/dL); Bước sóng: 660nm; Loại mẫu: Huyết thanh, huyết tương; Độ lặp lại: CV ≤ 1,06%; Độ chụm toàn phần: CV ≤ 1,76%; Số lượng test tối thiểu/1 mL: 8 test Quy cách đóng gói: 4x50ml+4x12.5ml/hộp	Hộp	1
2	Hóa chất kiểm chứng mức 1 cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy	Chất kiểm chứng cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy mức 1; Thành phần: Huyết thanh người dạng đông khô chứa hóa chất phụ gia và các enzyme thích hợp có nguồn gốc con người và động vật: Bilirubin-Total và Direct, Cholinesterase, ALP, ALT, Amylase, AST, CK-NAC, GGT, GLDH, HBDH, LDH,; Lipase, Inorganic Phosphorus, Triglyceride, Albumin, Calcium, Chloride, Cholesterol, Creatinine, Glucose, Iron,Lactate, Lithium, Magnesium, Potassium, Sodium, Total Protein,; UIBC, Urea & Uric Acid, IgA, IgG, IgM, APO A1.; Chất kiểm chứng 1 mức Quy cách đóng gói: 1x5ml/lọ	Lọ	3
3	Hóa chất kiểm chứng mức 2 cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy	Chất kiểm chứng cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy mức 2; Thành phần: Huyết thanh người dạng đông khô chứa hóa chất phụ gia và các enzyme thích hợp có nguồn gốc con người và động vật: Bilirubin-Total và Direct, Cholinesterase, ALP, ALT, Amylase, AST, CK-NAC, GGT, GLDH, HBDH, LDH, Lipase, Inorganic Phosphorus, Triglyceride, Albumin, Calcium, Chloride, Cholesterol, Creatinine, Glucose, Iron, Lactate, Lithium, Magnesium, Potassium, Sodium, Total Protein, UIBC, Urea, Uric Acid, IgA, IgG, IgM, APO A1; Chất kiểm chứng 1 mức Quy cách đóng gói: 1x5ml/lọ	Lọ	3
4	Hoá chất xét nghiệm vitamin D	Xét nghiệm định lượng 25-hydroxyvitamin D. Miễn dịch HPQ, kiểu cạnh tranh, một bước, định lượng. Dải đo: 4 - 150 ng/mL Quy cách đóng gói: 100test/hộp	Hộp	6
5	Hoá chất xét nghiệm HCV	Xét nghiệm định tính với kháng thể đặc hiệu với virus viêm gan C. Miễn dịch HPQ, gián tiếp, hai bước, định tính. Dải đo: ngưỡng 1,0 S/CO Quy cách đóng gói: 100test/hộp	Hộp	1
6	Hoá chất xét nghiệm Mycoplasma Pneumonia IgG	Xét nghiệm bán định lượng Mycoplasma pneumoniae IgG. Miễn dịch HPQ, kẹp gián tiếp, hai bước, bán định lượng. Dải đo: 0,1 - 200 AU/mL Quy cách đóng gói: 50test/hộp	Hộp	6
7	Dung dịch IVD làm sạch dùng cho máy xét nghiệm miễn dịch	Dung dịch kiểm tra hệ thống, dùng cho máy xét nghiệm miễn dịch. Dạng dung dịch hoặc tương đương Thành phần bao gồm: LIAISON XL CLEAN Integrals (2 khay) và CLEAN Solution vial (10 lọ x 3,5 mL) chứa dung dịch natri hypoclorit Quy cách đóng gói: 10x3.5mL+2integrated/hộp	Hộp	5
8	Chất mồi phản ứng	"Chất mồi phản ứng. Dạng dung dịch Thành phần: Starter 1 chứa Chất xúc tác, dung dịch natri hydroxid 4%. Starter 2 chứa Hydrogen peroxid 0,12%."	Hộp	5

		Quy cách đóng gói: 3x230ml+3x230ml/hộp		
9	Hoá chất xét nghiệm Mycoplasma Pneumonia IgM	Xét nghiệm định tính Mycoplasma pneumoniae IgM. Miễn dịch HPQ, kẹp gián tiếp hai bước, định tính. Dải đo: 0,1 - 27 index value Quy cách đóng gói: 50test/hộp	Hộp	12
10	Hóa chất dung dịch dùng để xúc rửa trên hệ thống phân tích đông máu tự động	Hóa chất dung dịch dùng để xúc rửa trên hệ thống phân tích đông máu tự động. Thành phần 2-Methyl-4-isothiazolin-3-one hydrochloride (MIT HCl)< 0.005 %. Dạng Lỏng. Quy cách đóng gói: 1x4000mL/hộp	Bình	20
11	Hóa chất dùng để xét nghiệm định lượng Fibrinogen, theo phương pháp Clauss trên máy phân tích đông máu	Hóa chất dùng để XN định lượng Fibrinogen, theo phương pháp Clauss. Dạng: bột khô. Độ ổn định sử dụng sau khi hoàn nguyên (hoặc mở nắp) ≥ 7 ngày nhiệt độ 2-8 độ C , ≥ 7 ngày nhiệt độ 15 độ C trên máy (ACL TOP), ≥ 6 ngày trên máy (ACL ELITE) Quy cách đóng gói: 10x5mL/hộp	Hộp	4
12	Cóng phản ứng dạng khối dùng cho hệ thống máy đông máu tự động	Cóng phản ứng dùng trên hệ thống máy đông máu tự động. Dạng nhựa rắn 4 cóng liền khối trên một thanh. Quy cách đóng gói: 2400cuvette/hộp	Hộp	4
13	Dung dịch ly giải dùng cho xét nghiệm huyết học	Chất ly giải hồng cầu để định lượng hemoglobin, đếm NRBC, đếm và đo kích thước bạch cầu trên hệ thống phân tích tế bào huyết học - Thành phần: Quaternary Ammonium Salts 5-80 g/L, Sodium Sulfite 1-5 g/L, Chất ổn định, Chất đệm Quy cách đóng gói: 5L/hộp	Hộp	2
	Tổng cộng 13 mục			

Mẫu báo giá

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

BÁO GIÁ[1]

Kính gửi: ... ***[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]***

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... *[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]*, chúng tôi .... *[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế[2]	Yêu cầu tính năng, thông số kỹ thuật, quy cách, Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất[3]	Mã HS[4]	Năm sản xuất[5]	Xuất xứ[6]	Đơn vị tính	Số lượng/khối lượng[7]	Đơn giá[8] (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan[9] (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có)[10] (VND)	Thành tiền[11] (VND)
1	Thiết bị A										
2	Thiết bị B										
n	...										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]*, kể từ ngày ... tháng... năm ... *[ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá]*.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

……, ngày.... tháng....năm....
Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp[12]
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế".

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.